

LỊCH BÁO GIẢNG NĂM HỌC 2024-2025

Tên Giáo viên: **Trần Đức Giải** Học kỳ 2

Tuần thứ: 7 từ ngày: **24/02/2025** đến ngày: **02/03/2025**

Thứ	Buổi	TIẾT	PPCT	LỚP	MÔN	TÊN BÀI	Tên thiết bị
							bị
Thứ 2 (24/02)	Sáng	1					
		2					
		3					
		4					
		5					
	Chiều	6	24	2/2	Đạo đức	Bài 10: Thể hiện cảm xúc bản thân (Tiết 1)	SGK; SGK vở BTĐĐ. Máy tính; màn hình tivi;
		7	47	1/1	Giáo dục thể chất	Bài 15: Các hoạt động vận động phối hợp của cơ thể	Tranh ảnh, trang phụ thể thao, công cụ phục vụ trò chơi.
		8	48	1/1	Giáo dục thể chất	Bài 15: Các hoạt động vận động phối hợp của cơ thể	Tranh ảnh, trang phụ thể thao, công cụ phục vụ trò chơi.
		9					
		10					
Thứ 3 (25/02)	Sáng	1					
		2					
		3					
		4					
		5					
	Chiều	6	47	1/2	Giáo dục thể chất	Bài 15: Các hoạt động vận động phối hợp của cơ thể	Tranh ảnh, trang phụ thể thao, công cụ phục vụ trò chơi.
		7	48	1/2	Giáo dục thể chất	Bài 15: Các hoạt động vận động phối hợp của cơ thể	Tranh ảnh, trang phụ thể thao, công cụ phục vụ trò chơi.
		8	24	2/1	Đạo đức	Bài 10: Thể hiện cảm xúc bản thân (Tiết 1)	SGK; SGK vở BTĐĐ. Máy tính; màn hình tivi;

		9					
		10					
Thứ 4 (26/02)	Sáng	1					
		2					
		3					
		4					
		5	24	1/1	Đạo đức	Bài 10: Lời nói thật (Tiết 3)	SGK Đạo đức 1; sưu tầm câu chuyện có nội dung về việc dũng cảm nói thật;
	Chiều	6					
		7					
		8					
		9					
		10					
Thứ 5 (27/02)	Sáng	1					
		2					
		3					
		4					
		5					
	Chiều	6					
		7	24	2/3	Đạo đức	Bài 10: Thể hiện cảm xúc bản thân (Tiết 1)	SGK; SGK vở BTĐĐ. Máy tính; màn hình tivi;
		8	24	1/3	Đạo đức	Bài 10: Lời nói thật (Tiết 3)	SGK Đạo đức 1; sưu tầm câu chuyện có nội dung về việc dũng cảm nói thật;
		9					
		10					
Thứ 6 (28/02)	Sáng	1					
		2					
		3					

		4	24	1/2	Đạo đức	Bài 10: Lời nói thật (Tiết 3)	SGK Đạo đức 1; sưu tầm câu chuyện có nội dung về việc dũng cảm nói thật;
		5					
	Chiều	6					
		7					
		8					
		9					
		10					

ĐẠO ĐỨC 2

BÀI 10: THỂ HIỆN CẢM XÚC BẢN THÂN (TIẾT 2)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Sau bài học, HS có khả năng:

1. Kiến thức, kĩ năng

- Phân biệt được cảm xúc tích cực và cảm xúc tiêu cực. Nêu được ảnh hưởng của cảm xúc tích cực đối với bản thân và mọi người xung quanh.
- Hình thành , vận dụng được cảm xúc tích cực vào trong cuộc sống thực tiễn.

2. Phẩm chất, năng lực

a. Năng lực:

- Thông qua việc hình thành những cảm xúc tích cực HS có cơ hội được phát triển năng lực giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp trong cuộc sống, học tập tốt hơn.

*b. Phẩm chất:*ngoan ngoãn ,chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC :

-SGK; SGK; vở BTĐĐ. Máy tính; màn hình tivi;

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>A.Hoạt động khởi động</p> <p>* Ôn tập và khởi động:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV tổ chức cho HS xung phong lên bảng thể hiện biểu cảm nét mặt lời nói tỏ vẻ hạnh phúc ,vui vẻ... ?/ Nêu tác dụng của cảm xúc tích cực đối với bản thân? - GV kết hợp giới thiệu bài <p>B. Hoạt động thực hành luyện tập</p> <p>* HĐ1 : Bạn nào thể hiện cảm xúc tích cực , bạn nào thể hiện cảm xúc tiêu cực :</p> <p><i>Cách tiến hành :</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - GV tổ chức trò chơi toàn lớp học : + GV mời lần lượt từng HS lên bục giảng bốc thăm tờ giấy chỉ cảm xúc đã được GV chuẩn bị sẵn. HS sẽ dùng ngôn ngữ cơ thể, nét mặt để diễn đạt lại cảm xúc để cả lớp đoán. - GV mời HS đoán cảm xúc dựa trên sự thể hiện của bạn và giải thích vì sao lại có dự đoán như vậy. - GV nhận xét sự tham gia hoạt động học tập của HS trong hoạt động này. <p><i>HĐ2:Đóng vai</i></p> <p><i>Cách tiến hành :</i> GV YC HS quan sát tranh và nêu YC , nội dung tình huống.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV giao nhiệm vụ cho HS: */Nhiệm vụ 1 : Thảo luận nhóm 4 và đóng vai xử lí một tình huống được đưa ra. */Nhiệm vụ 2 : Đánh giá , nhận xét hoạt động của bạn theo tiêu chí : + Phương án xử lí : hợp lí + Đóng vai : sinh động hấp dẫn 	<ul style="list-style-type: none"> - HS xung phong lên bảng thể hiện biểu cảm nét mặt lời nói tỏ vẻ hạnh phúc , - HS trả lời <ul style="list-style-type: none"> -HS lên bục giảng bốc thăm tờ giấy chỉ cảm xúc và dùng ngôn ngữ cơ thể, nét mặt để diễn đạt lại cảm xúc để cả lớp đoán. -HS đoán cảm xúc dựa trên sự thể hiện của bạn và giải thích vì sao lại có dự đoán như vậy. <p>HS quan sát tranh và nêu YC , nội dung tình huống.</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS thực hiện nhiệm vụ theo

<p>+ Thái độ làm việc nhóm : Tập trung , nghiêm túc.</p> <p>- GV quan sát , hỗ trợ đặt câu hỏi hướng dẫn khi cần thiết.</p> <p>- GV mời HS nhận xét , góp ý bổ sung.</p> <p>- GV chia sẻ ý kiến , suy nghĩ của mình với mỗi phương án mà các nhóm đưa ra, gợi ý thêm các phương án khác hợp lý . VD :</p> <p>+ Tình huống 1 : Bạn nhỏ nhận được thư của bố đang công tác nơi xa. Bạn nhỏ nên viết thư hồi đáp.</p> <p>+ Tình huống 2 : Bạn nhỏ nhận được một món quà như mong muốn từ ông già Nô-en. Bạn nhỏ có thể nhảy lên nói to rằng : “Đây là món quà em đang mơ ước . Thật là tuyệt vời!”.</p> <p>-GV nhận xét sự tham gia của HS trong hoạt động này</p> <p>C.Hoạt động vận dụng</p> <p>* HD3:Liên hệ</p> <p><i>Cách tiến hành :</i></p> <p>- GV YC HS trao đổi theo nhóm đôi nói về cảm xúc của mình trong giờ học.</p> <p>- YC HS chia sẻ lại trước lớp về cảm xúc của mình.</p> <p>- GV khuyến khích HS duy trì những cảm xúc tích cực trong giờ học để học tập hiệu quả hơn.</p> <p>D.Củng cố- dặn dò</p> <p><i>Cách tiến hành :</i></p> <p>- GV YCHS viết về kỉ niệm vui và cách thức em thể hiện cảm xúc đó.</p> <p>- YCHS trình bày bài viết của mình.</p> <p>- GV khai thác nội dung, bài viết của học sinh.</p>	<p>nhóm.</p> <p>- HS trình bày và trả lời các câu hỏi được đưa ra.</p> <p>- HS nhận xét , góp ý bổ sung.</p> <p><i>HS lắng nghe</i></p> <p>-HS trao đổi theo nhóm đôi nói về cảm xúc của mình trong giờ học.</p> <p>- HS chia sẻ lại trước lớp về cảm xúc của mình.</p> <p>- HS thực hiện YC GV đưa ra</p> <p>- HS trình bày bài viết của mình.</p> <p>HS trả lời</p> <p>HS lắng nghe</p> <p>HS đọc lời khuyên cuối bài học.</p>
------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

<ul style="list-style-type: none"> - GV nhận xét sự tham gia của HS trong hoạt động này -GV nêu câu hỏi : Em học được điều gì khi học bài này ? - GV tóm tắt lại những nội dung chính của bài học. - GV YC HS đọc lời khuyên cuối bài học. - GV nhận xét đánh giá sự tham gia của HS trong giờ học, khen những HS tích cực, nhắc nhở động viên những HS còn nhút nhát, chưa tích cực. 	
------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--

Đạo đức 1 BÀI 10: LỜI NÓI THẬT (Tiết 2)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Học xong bài này, HS cần đạt được những yêu cầu sau:

- Nêu được một số biểu hiện của lời nói thật .
- Giải thích được vì sao phải nói thật.
- Thực hiện nói thật trong giao tiếp với người khác
- Đồng tình với những lời nói thật, không đồng tình với những lời nói dối .

II. PHƯƠNG TIỆN

- GV: SGK Đạo đức 1; sưu tầm câu chuyện có nội dung về việc dũng cảm nói thật;

- HS: SGK Đạo đức 1; tìm hiểu nội dung về việc dũng cảm nói thật

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
-------------------------	-------------------------

1. Khởi động

- Nghe kể chuyện Cháy nhà (Truyện cổ Việt Nam)

2. Luyện tập

Hoạt động 1: Bày tỏ thái độ

Mục tiêu

- HS thể hiện thái độ đồng tình hoặc không đồng tình với những ý kiến về việc nói thật và nói dối
- HS được phát triển năng lực tư duy phê phán

Cách tiến hành

- GV mời HS đọc to các ý kiến được đưa ra trong sách
- Gọi HS trình bày
- GV kết luận ứng với từng ý kiến được trao đổi (ý kiến 1, 2, 3)

Hoạt động 2: Đóng vai

Mục tiêu

- HS biết lựa chọn và thực hiện cách ứng xử phù hợp trong một số tình huống cụ thể liên quan đến việc nói thật

Cách tiến hành

- GV YC HS nêu các tình huống ở mục b trang 53
- Giao các nhóm HS thảo luận đưa ra cách xử lí tình huống
- Mời vài nhóm HS lên đóng vai
- GV mô tả nội dung các tình huống, giao nhiệm vụ cho mỗi

- Nghe kể chuyện

- Làm việc cá nhân và bày tỏ thái độ về từng ý kiến

- HS làm việc theo nhóm
- Thảo luận, từng nhóm để đóng vai, trình bày và HS khác nhận xét, có thể đưa ra cách ứng xử của đội mình

<p>- YC HS đọc Lời khuyên SGK</p> <p>GV chia sẻ: Dũng cảm nói thật trong một số tình huống không phải là điều dễ dàng. Tuy nhiên, nếu em làm được điều đó, em sẽ cảm thấy lòng nhẹ nhàng, thanh thản và được mọi người tin cậy</p> <p>- Dặn HS chuẩn bị: Trả lại của rơi</p> <p>- Nhận xét tiết học</p>	<p>- - Lắng nghe</p>
---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	----------------------

ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY

.....

.....

.....

GIÁO DỤC THỂ CHẤT 1

Bài 15: CÁC HOẠT ĐỘNG VẬN ĐỘNG PHỐI HỢP CỦA CƠ THỂ.

(2 tiết)

I. Mục tiêu bài học

1. Về phẩm chất: Bài học góp phần bồi dưỡng cho học sinh các phẩm chất cụ thể:

- Tích cực trong tập luyện và hoạt động tập thể.
- Tích cực tham gia các trò chơi vận động, rèn luyện tư thế, tác phong và có trách nhiệm trong khi chơi trò chơi.

2. Về năng lực:

2.1. Năng lực chung:

- Tự chủ và tự học: Tự xem trước cách thực hiện bật nhảy về trước và bật cao, tay với vật chuẩn trong sách giáo khoa.
- Giao tiếp và hợp tác: Biết phân công, hợp tác trong nhóm để thực hiện các động tác và trò chơi.

2.2. Năng lực đặc thù:

- NL chăm sóc SK: Biết thực hiện vệ sinh sân tập, thực hiện vệ sinh cá nhân để đảm bảo an toàn trong tập luyện.

- NL vận động cơ bản: Biết khẩu lệnh, cách thực hiện bật nhảy về trước và bật cao tay, với vật chuẩn và tích cực tham gia tập luyện.

Biết quan sát tranh, tự khám phá bài và quan sát động tác làm mẫu của giáo viên để tập luyện. Thực hiện được bật nhảy về trước và bật cao, tay với vật chuẩn.

II. Địa điểm – phương tiện

- **Địa điểm:** Sân trường

- **Phương tiện:**

+ Giáo viên chuẩn bị: Tranh ảnh, trang phục thể thao, còi phục vụ trò chơi.

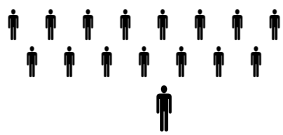
+ Học sinh chuẩn bị: Giày thể thao.

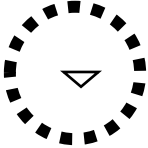
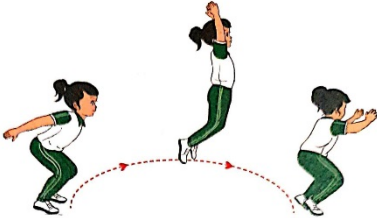
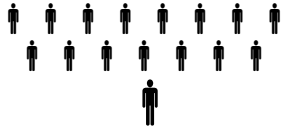
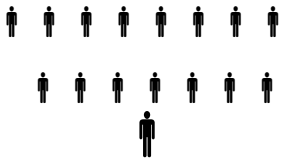
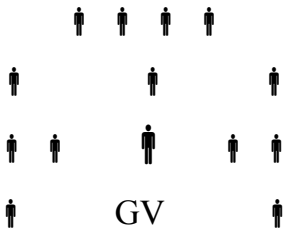
III. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

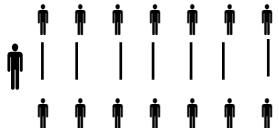
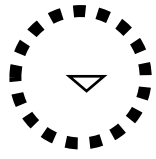
- Phương pháp dạy học chính: Làm mẫu, sử dụng lời nói, tập luyện, trò chơi và thi đấu.

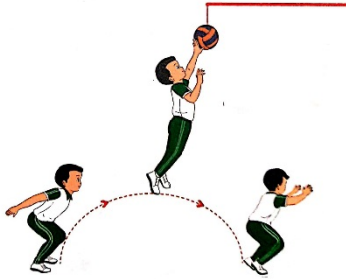
- Hình thức dạy học chính: Tập luyện đồng loạt(tập thể), tập theo nhóm, tập luyện theo cặp đôi.

IV. Tiến trình dạy học

Nội dung	LV Đ	Phương pháp, tổ chức và yêu cầu	
		Hoạt động GV	Hoạt động HS
I. Phần mở đầu Nhận lớp	5 – 7'	Gv nhận lớp, thăm hỏi sức khỏe học sinh phổ biến nội dung, yêu cầu giờ học	Đội hình nhận lớp  - Cán sự tập trung lớp, điểm số, báo cáo

<p>Khởi động</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,... - Trò chơi “tìm người chỉ huy” 	<p>2 x 8 N</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Gv HD học sinh khởi động. - GV hướng dẫn chơi 	<p>sĩ số, tình hình lớp cho GV.</p> 
<p>II. Phần cơ bản:</p> <p>Hoạt động 1</p> <p>* Kiến thức.</p>	<p>16-18’</p>		
<p>- động tác bật nhảy về trước.</p> 	<p>2 x 8N</p>	<p>Cho HS quan sát tranh</p> <p>Hô khẩu lệnh và thực hiện động tác mẫu</p> <p>GV làm mẫu động tác kết hợp phân tích kỹ thuật động tác.</p>	<p>- Đội hình HS quan sát tranh</p>  <p>HS quan sát GV làm mẫu</p>
<p>*Luyện tập</p> <p>Tập đồng loạt</p>	<p>2 lần</p>	<ul style="list-style-type: none"> - GV hô - HS tập theo Gv. - Gv quan sát, sửa sai cho HS. 	<p>- Đội hình tập luyện đồng loạt.</p> 
<p>Tập theo tổ nhóm</p>	<p>4 lần</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Y,c Tổ trưởng cho các bạn luyện tập theo khu vực. 	<p>ĐH tập luyện theo tổ</p>  <p>GV</p> <p>-ĐH tập luyện theo</p>

<p>Tập theo cặp đôi</p>	<p>4 lần</p>		<p>cặp đôi</p> 
<p>Thi đua giữa các tổ</p>	<p>1 lần</p>	<p>- GV tổ chức cho HS thi đua giữa các tổ.</p>	<p>- Từng tổ lên thi đua</p>
<p>* Trò chơi “mèo đuổi chuột”.</p>	<p>3-5’</p>	<p>- GV nêu tên trò chơi, hướng dẫn cách chơi. - Cho HS chơi thử và chơi chính thức. - Nhận xét tuyên dương và xử phạt người phạm luật</p>	
<p>Hoạt động 2 *Kiến thức Ôn động tác bật nhảy ra trước.</p>		<p>Nhắc lại cách thực hiện động tác bật nhảy ra trước</p> <p>Tổ chức giảng dạy như phân luyện tập của hoạt động 1.</p>	
<p>*Luyện tập</p> <p>Hoạt động 3 *Kiến thức Động tác bật cao, tay với vật chuẩn.</p>		<p>Tổ chức giảng dạy như hoạt động 1</p>	



***Luyện tập**

Hoạt động 4

***Kiến thức**

Ôn động tác bật cao, tay với vật chuẩn.

***Luyện tập**

Hoạt động 5

***Kiến thức**

Ôn động tác bật nhảy về trước và động tác bật cao, tay với vật chuẩn.

***Luyện tập**

Hoạt động 6

***Kiến thức**

Ôn động tác bật nhảy về trước và động tác bật cao,

Nhắc lại cách thực hiện động tác bật cao, tay với vật chuẩn

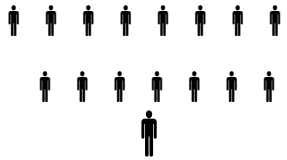
Tổ chức giảng dạy như phần luyện tập của hoạt động 1.

Nhắc lại cách thực hiện động tác bật nhảy về trước và động tác bật cao, tay với vật chuẩn .

Tổ chức giảng dạy như phần luyện tập của hoạt động 1

Nhắc lại cách thực hiện động tác bật nhảy về trước và động tác bật cao, tay với vật chuẩn .

Tổ chức giảng dạy như phần luyện tập của hoạt động 1

<p>tay với vật chuẩn.</p> <p>*Luyện tập</p> <p>III.Kết thúc</p> <p>* Thả lỏng cơ toàn thân.</p> <p>* Nhận xét, đánh giá chung của buổi học.</p> <p>Hướng dẫn HS Tự ôn ở nhà</p> <p>* Xuống lớp</p>	<p>4- 5'</p>	<p>- GV hướng dẫn</p> <p>- Nhận xét kết quả, ý thức, thái độ học của hs.</p> <p>- VN ôn các động tác đã học và chuẩn bị bài sau.</p>	<p>HS thực hiện thả lỏng</p> <p>- ĐH kết thúc</p> 
------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--------------	--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY

.....

.....

.....

TOÁN 1

Bài 62. LUYỆN TẬP

I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:

Biết tính nhẩm phép cộng (không nhớ) các số trong phạm vi 100 ở một số trường hợp đơn giản.

Thực hành viết phép tính cộng phù hợp với câu trả lời của bài toán có lời văn và tính đúng kết quả.

Thực hành vận dụng tính nhẩm trong tình huống thực tiễn.

Phát triển các NL toán học.

II.CHUẨN BỊ

Một số phép tính đơn giản để HS tính nhẩm.

Một số tình huống thực tế đơn giản có liên quan đến cộng nhẩm (không nhớ) các

số trong phạm vi 100.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG DẠY	HOẠT ĐỘNG HỌC
<p>A. Hoạt động khởi động</p> <p>-Chơi trò chơi “Truyền điện” ôn tập cộng nhẩm trong phạm vi 10. -GV nhận xét</p> <p>B. Hoạt động thực hành, luyện tập</p> <p><u>Bài 1</u></p> <p>- Cá nhân HS thực hiện các phép tính: $5 + 2 = ?$; $65 + 2 = ?$</p> <p>- Chia sẻ trước lớp.</p> <p>--GV chốt cách nhẩm, lấy thêm các ví dụ khác để HS tính nhẩm và trả lời miệng kết quả phép tính (chẳng hạn: $37 + 1$; $43 + 2$; $71 + 4$; ...).</p> <p>-GV nhận xét</p> <p><u>Bài 2</u></p> <p>HS thực hiện các thao tác: -Tính nhẩm các phép tính. Lưu ý: GV có thể tổ chức thành trò chơi để tăng hứng thú cho HS, GV có thể thay thế bằng các phép tính khác để HS thực hành tính nhẩm.</p> <p><u>Bài 3</u></p> <p>a) HDHS thực hiện các thao tác: - Tính nhẩm rồi nêu kết quả. - Kiểm tra lẫn nhau, nói cho bạn nghe cách làm. - GV nhận xét</p> <p>b) HS thực hiện theo cặp: -HDHS Quan sát tranh, nói cho bạn nghe tranh vẽ gì. -Hỏi nhau về số điểm của hai bạn (cả hai bạn đều đạt 55 điểm). -Tính số điểm của mỗi bạn rồi nói cho bạn nghe cách tính.</p>	<p>- HS Chơi trò chơi : -HS chia sẻ: + Cách cộng nhẩm của mình. + Để có thể nhẩm nhanh, chính xác cần lưu ý điều gì?</p> <p>-HS thảo luận nhóm tìm cách tính kết quả phép tính $65 + 2 = ?$ mà không cần đặt tính, rồi nêu kết quả ($5 + 2 = 7$ nên $65 + 2 = 67$).</p> <p>-HS nhận xét, -HS lấy ví dụ tương tự để bạn tính nhẩm, trả lời miệng. -HS kiểm tra lẫn nhau, nói cho bạn nghe cách làm.</p> <p>-Chỉ cho bạn xem phép tính tương ứng với kết quả đúng.</p> <p>Tính nhẩm rồi nêu kết quả. -Kiểm tra lẫn nhau, nói cho bạn nghe cách làm.</p> <p>Quan sát tranh, nói cho bạn nghe tranh vẽ gì.</p>

Lưu ý: HS có thể có những cách tính điểm khác nhau, GV khuyến khích HS chia sẻ cách tính điểm của mình. Khi một HS hoặc một cặp HS chia sẻ, các HS khác có thể nhận xét, hoặc đặt câu hỏi cho bạn.

C. Hoạt động vận dụng

Bài 4:

- Quan sát tranh vẽ, nhận biết bối cảnh bức tranh, có thể chia sẻ suy nghĩ, chẳng hạn: Tranh vẽ các bạn học sinh đang biểu diễn văn nghệ.
- HDHS Thảo luận tìm phép tính để giải quyết bài toán, nói cho bạn nghe suy nghĩ của mình.
- Viết phép tính và nêu câu trả lời.

- GV gợi ý cho HS liên hệ tình huống bức tranh với thực tế trường, lớp mình.

D. củng cố, dặn dò

- Bài học hôm nay, em biết thêm được điều gì? Những điều đó giúp ích gì cho em trong cuộc sống hằng ngày?
- Em thích nhất bài nào? Vì sao?

-

-HS đọc bài toán, nhận biết bài toán cho gì, hỏi gì.

-Phép tính: $31+8 = 39$.

Trả lời: Tiết mục văn nghệ đó có tất cả 39 bạn

-HS kiểm tra lại phép tính và câu trả lời.

ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY

.....

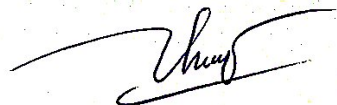
.....

.....

Thủy Thanh Ngày 23/02/2025

TM. TỔ CHUYÊN MÔN

TỔ PHÓ



Đặng Chi Hương

NGƯỜI BIÊN SOẠN KHBD



Trần Đức Giải